

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 29

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Phở thịt heo nấu hành tây, su hào, xà lách búp, húng quế, hạt cà ri, hành lá, ngò gai
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Thịt bò xào đậu cove, khổ qua tây, bông cải trắng, cần tây, nấm đùi gà
- Canh rau đay nấu cua đồng, hành lá, ngò rí
Xế: Sữa chua
Xế chiều: Bánh canh thịt gà nấu nấm rơm, củ cải, xà lách xoăn, giá, hành phi
NT nhóm 2: Cháo thịt gà, bông cải trắng, đậu cove, xà lách xoăn

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	300	3,140	9,420
2	0494	Đường cát	200	3,880	7,760
3	N0966	Muối Iot	100	740	740
4	0004	Gạo tẻ máy	1,800	2,560	46,080
5	0120	Hành lá (hành hoa)	50	5,360	2,680
6	0164	Rau mùi (ngò rí)	50	8,820	4,410
7	0645	Bánh phở khô	300	8,800	26,400
8	N0770	Thịt nạc băm	500	18,800	94,000
9	0178	Su hào	100	4,410	4,410
10	0121	Hành tây	100	3,570	3,570
11	0172	Rau xà lách	100	7,040	7,040
12	0158	Rau húng	50	11,870	5,935
13	0165	Rau mùi tàu (ngò gai)	50	6,410	3,205
14	N0861	Dầu màu điều	20	42,900	8,580
15	0286	Thịt bò loại II	1,000	36,750	367,500
16	0138	Mướp Nhật (khổ qua Tây)	100	3,780	3,780
17	0052	Đậu cô ve (hạt)	100	5,150	5,150
18	0100	Cần tây	50	6,510	3,255
19	0635	Nấm đùi gà	100	9,560	9,560
20	0152	Rau đay	800	4,620	36,960
21	0407	Cua đồng	400	19,430	77,720
22	N0753	Bánh canh	400	2,860	11,440
23	N0772	Thịt ức gà	400	12,920	51,680

24	0211	Nấm rom	100	13,130	13,130
25	0103	Củ cải trắng	200	2,730	5,460
26	0118	Giá đậu xanh	100	2,520	2,520
27	0457	Sữa bột toàn phần	492.61	20,500	100,985
28	0455	Sữa chua	1,450	9,440	136,880
29	0181	Bông cải trắng (súp lơ)	100	8,930	8,930
30	0098	Cải xanh	100	5,460	5,460
31	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	200	4,180	8,360
Tổng cộng					1,073,000

Tổng tiền thực phẩm	1,073,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	1,073,001
Số dư đầu ngày	1
Số dư cuối ngày	1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	16,280,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	16,279,999

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan